



BẢN TIN ĐỀ ÁN

BỆNH VIỆN VỆ TINH và 1816

Nhằm nâng cao năng lực khám chữa bệnh cho y tế tuyến dưới, giảm tải cho các bệnh viện tuyến trên



Lưu hành nội bộ

**LẮNG NGHE Ý KIẾN CỦA NHÂN DÂN ĐỂ
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG KHÁM CHỮA BỆNH
BAN HÀNH CHÍNH SÁCH THU HÚT BÁC SỸ**

60
12/2013



BẢN TIN ĐỀ ÁN

BỆNH VIỆN VỆ TINH và 1816

Ban chỉ đạo

PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Tiến

Bộ trưởng Bộ Y tế, Trưởng ban

PGS.TS. Nguyễn Thị Xuyên

Thứ trưởng Bộ Y tế

PGS.TS. Nguyễn Viết Tiến

Thứ trưởng Bộ Y tế

PGS.TS. Lương Ngọc Khuê, Cục trưởng

Cục Quản lý Khám chữa bệnh, Bộ Y tế

ThS. Phạm Văn Tác, Vụ trưởng

Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế

Chủ trách nhiệm nội dung

BS.CKI. Đặng Quốc Việt

Giám đốc Trung tâm TTGDSK Trung ương

Ban biên tập

Trưởng ban

BS.CKI. Đặng Quốc Việt

Giám đốc Trung tâm TTGDSK Trung ương

Phó Trưởng ban

TS. Trần Đức Long Vụ trưởng

Vụ Truyền thông và Thi đua khen thưởng Bộ Y tế

Thư ký

CN. Hà Văn Nga

Trưởng phòng BT-TC, Trung tâm TTGDSK TW

Uỷ viên

ThS. DS. Cao Hưng Thái

Phó Cục trưởng Cục QLKCB- Bộ Y tế

ThS. Nguyễn Thị Hồng Yến, Cục QLKCB, Bộ Y tế

ThS. Nguyễn Xuân Chiến, Vụ TCCB, Bộ Y tế

Nhà báo Ngô Anh Văn, Báo SK&DS

CN. Nguyễn Hoài Phương, Trung tâm TTGDSKTW

CN. Quản Thùy Linh, Trung tâm TTGDSKTW

CN. Phạm Thị Trà Giang, Trung tâm TTGDSKTW

Trị sự

ThS. Dương Quang Tùng, Trung tâm TTGDSKTW

Thiết kế

HS. Nguyễn Huyền Trang, Trung tâm TTGDSKTW

Cơ quan chủ quản báo chí:

Trung tâm Truyền thông GDSK Trung ương

Địa chỉ: 366 Đại Cấn, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (04)37623673

Fax: (04) 38329241

Website: www.t5g.org.vn

Email: tcnangcaosuckhoe@gmail.com

In 3.000 bản, khổ 19X 27cm tại Công ty CPTM Bách Khuê.

Giấy phép số 34/GP-XBBT ngày 12/4/2013.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 12/2013.

TRONG SỐ NÀY

- * Lắng nghe ý kiến của nhân dân để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh 1
- * Phấn đấu thực hiện tốt các đề án hướng về y tế cơ sở 4
- * “Vệ tinh” nâng cao năng lực, “hạt nhân” giảm tải 6
- * Cơ hội để Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa 9 phát triển toàn diện
- * Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị: Áp dụng kỹ thuật cao, tạo điều kiện cho người dân được chăm sóc sức khỏe ngay tại địa phương 11
- * Nghệ An phấn đấu trở thành Trung tâm y tế kỹ thuật cao của khu vực Bắc Trung Bộ 13
- * Chung sức, chung lòng chủ động giảm tải 16
- * Điểm sáng ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ 18
- * Quảng Nam ban hành chính sách thu hút bác sĩ 20
- * 39 bác sĩ tuyển trên về hỗ trợ tuyến dưới 21
- * An toàn cho người bệnh là yếu tố tiên quyết ngay từ khi ra y lệnh và thực hiện y lệnh 22
- * Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh: Triển khai thành công kỹ thuật mổ nội soi khớp gối 23
- * Đưa Trung tâm xạ trị ung thư phổi công nghệ cao vào hoạt động 24
- * Đến năm 2015, Hà Nội sẽ có 20 phòng khám bác sĩ gia đình 25
- * Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum: Bóc tách thành công khối u 8,5kg cho bệnh nhân 73 tuổi 26
- * Phát triển kỹ thuật hiện đại điều trị bệnh cho người cao tuổi 27

Ảnh bìa 1: Các bác sĩ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum phối hợp với bác sĩ Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh tiến hành mổ bóc tách khối u cho bệnh nhân

LẮNG NGHE Ý KIẾN CỦA NHÂN DÂN ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG KHÁM CHỮA BỆNH

Nhằm tiếp tục chấn chỉnh tinh thần, thái độ phục vụ của thầy thuốc, nhân viên y tế, kịp thời giải quyết những tình huống cấp cứu khẩn cấp, bảo đảm chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và đáp ứng sự hài lòng của người bệnh, ngày 22/11/2013, Bộ Y tế đã ban hành Chỉ thị số 09/CT-BYT về việc tăng cường tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh của người dân về chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thông qua đường dây nóng. Điều này một lần nữa khẳng định nỗ lực không ngừng của ngành Y tế, lắng nghe ý kiến góp ý của người dân để ngày càng làm tốt hơn nữa sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Tăng cường tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh của người dân thông qua đường dây nóng

Ngày 7/11/2013, Bộ Y tế đã mở thí điểm đường dây nóng 0973 306 306 để người bệnh có thể phản ánh những vấn đề cấp bách trong quá trình khám chữa bệnh. Theo Bộ Y tế, trong 10 ngày đầu thiết lập, đường dây đã nhận được 281 cuộc gọi. Ngày 22/11, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Chỉ thị số 09/CT-BYT về việc tăng cường tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh của người dân về chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thông qua đường dây nóng. Chỉ thị nêu rõ, thủ trưởng các đơn vị khám chữa bệnh của Nhà nước và tư nhân khẩn trương thực hiện các công việc: củng cố và tăng cường hiệu quả hoạt động của đường dây nóng gồm: số điện thoại đường dây nóng bệnh viện, số điện thoại giám đốc bệnh viện, số điện thoại đường dây nóng của Sở Y tế (số điện thoại đường dây nóng

Bộ Y tế đối với các bệnh viện trực thuộc Bộ). Công khai số điện thoại đường dây nóng tại nơi bệnh nhân dễ thấy.

Đồng thời, phải phân công cán bộ y tế trực điện thoại đường dây nóng 24/24 giờ để tiếp nhận ý kiến phản ánh của người dân, người nhận có trách nhiệm phải giải thích rõ, xử lý ngay những vấn đề có thể, hoặc chuyển ngay tới cá nhân hoặc bộ phận liên quan. Các cá nhân và bộ phận liên quan khi tiếp nhận thông tin phải xử lý ngay hoặc đến tận nơi kiểm tra, xử lý. Chỉ thị nhấn mạnh, sẽ xử lý nghiêm bộ phận tiếp nhận thông tin cũng như người tiếp nhận thông tin không xử lý ngay khi nhận được ý kiến phản ánh của người dân.

Bộ trưởng Bộ Y tế cũng yêu cầu thủ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ củng cố hiệu quả hoạt động đường dây nóng Bộ Y tế đã thiết lập, quy định cụ thể và phân công cán bộ thường trực 24/24 giờ để tiếp nhận các ý kiến người dân đã phản ánh qua đường dây nóng của các bệnh viện và Sở Y tế nhưng không được tiếp nhận, giải quyết. Bộ Y tế cũng yêu cầu Thanh tra Bộ tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Đường dây nóng là tấm gương phản ánh 2 chiều

Việc củng cố lại đường dây nóng tại các bệnh viện là việc làm cần thiết để nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh. Nội dung tiếp nhận phản ánh qua đường dây nóng là những vấn đề như: thái độ hách dịch, quát tháo của nhân viên y tế, chậm xử lý tình huống khẩn cấp trong các trường hợp cấp cứu, vòi vĩnh trong quá trình bệnh nhân

năm viện... Ngoài phản ánh những hiện tượng tiêu cực, người dân cũng có thể qua đường dây nóng phát hiện những nhân tố tích cực trong phục vụ hay khám chữa bệnh.

Từ lâu, Bệnh viện Bạch Mai đã có đường dây nóng để tiếp nhận thông tin của người bệnh và người nhà bệnh nhân, nhưng việc trực 24/24 giờ chưa được thực hiện nghiêm. Bệnh viện coi sự chỉ đạo mới đây của Bộ Y tế là cơ hội để tăng cường và củng cố hoạt động này. Theo bà Nguyễn Thị Hương, Phó Trưởng phòng Đối ngoại, phụ trách đường dây nóng trong giờ hành chính, Bệnh viện Bạch Mai, từ nhiều năm nay, Bệnh viện Bạch Mai đã thành lập đường dây nóng 0942.212.229. Đây thực sự là một kênh thông tin riêng biệt để Bệnh viện có thể nắm bắt hoạt động của các khoa, phòng và chẩn chỉnh kịp thời khi nhận được những khúc mắc của người bệnh. Đường dây nóng của Bệnh viện Bạch Mai luôn có người trực 24/24 giờ. Tất cả những cuộc gọi qua đường dây nóng đều được cán bộ trực ghi lại trong sổ theo dõi để hôm sau báo cáo Ban Giám đốc và chuyển tới các phòng chức năng giải quyết... Ông Nguyễn Ngọc Hiền, Phó Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai cho biết, việc trực đường dây nóng trong giờ hành chính được Bệnh viện giao cho Tổ thư ký, ngoài giờ hành chính thì giao cho người trực lãnh đạo. Bệnh viện đang xây dựng phương án thiết lập số tổng đài, khi có cuộc gọi đến sẽ chuyển trực tiếp cho người có trách nhiệm giải quyết. “Đường dây nóng như tấm gương phản ánh hai chiều mà ở đó lãnh đạo Bệnh viện có thể nhìn thấy cả mặt tốt và mặt xấu để có đường hướng điều chỉnh cho tốt hơn. Trước đây, đã có lần thông qua đường dây nóng, Bệnh viện Bạch Mai biết được rằng hoạt động của những đối tượng cò mồi diễn ra tại nhà vệ sinh nữ. Nhờ vậy, Bệnh viện đã nhanh chóng triệt phá được đường dây này”, ông Nguyễn Ngọc Hiền chia sẻ.

Tại Thái Nguyên, đại diện lãnh đạo Sở Y tế Thái Nguyên cho biết, trước đây, Sở đã thành lập đường dây nóng nhưng chỉ tiếp nhận thông tin trong giờ hành chính; nay có quy định mới nên Sở có kế hoạch dùng điện thoại di động, phân công người trực đường dây nóng để có thể tiếp nhận thông tin bất cứ ở đâu, bất cứ lúc nào.

Còn ông Nguyễn Văn Hòa, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định cho biết, Bệnh viện đã có một số điện thoại đường dây nóng nhưng theo Chỉ thị 09/CT-BYT của Bộ Y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định sẽ thiết lập thêm một số điện thoại nữa để tiếp nhận ý kiến của người dân. Đường dây nóng sẽ được đặt ở Phòng Khám nơi luôn quá tải có thể gây bức xúc cho bệnh nhân, ở Phòng Kế hoạch tổng hợp để có những thắc mắc về chuyên môn sẽ được giải quyết ngay và ở Phòng Tổ chức cán bộ để nhận thắc mắc về tinh thần, thái độ của y, bác sĩ.

Cần lầm ý kiến từ nhân dân

Theo bà Nguyễn Thị Hương, mỗi ngày đường dây nóng của Bệnh viện Bạch Mai nhận được hàng chục cuộc gọi để tiếp nhận ý kiến phản ánh của người dân nhưng đa số các cuộc gọi đến lại chỉ là hỏi han, tư vấn về sức khỏe, quy trình khám chữa bệnh, mức viện phí... mà không nhiều những cuộc gọi phản ánh về y đức của y, bác sĩ, nhân viên bệnh viện. Thậm chí có nhiều người lầm tưởng đường dây nóng của bệnh viện là để phục vụ công tác chống dịch hay tư vấn, thắc mắc về sức khỏe, chuyên môn, gọi cấp cứu...

Tương tự, theo thống kê của Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Nhi Trung ương, có ngày Khoa tiếp nhận tới 60 cuộc điện thoại về đường dây nóng thì 80% câu hỏi để tư vấn về sức khỏe, thời gian khám, địa chỉ khoa phòng; còn phản ánh về chuyên môn, thái độ y bác sĩ chỉ chiếm khoảng 20%...

TS. Lê Hoài Chương, Phó Giám đốc,

Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Phụ sản Trung ương cho biết: "Hàng ngày, Bệnh viện nhận được khoảng chục cuộc gọi đến đường dây nóng nhưng chỉ có 1/4 thắc mắc về chất lượng dịch vụ, thái độ y bác sỹ, còn lại là hỏi về quy trình khám bệnh, tư vấn bệnh tình. Trong khi Bệnh viện có bố trí một bộ phận phục vụ tư vấn cho bệnh nhân hoạt động trong giờ hành chính tại bệnh viện. Bệnh nhân đường như chưa phân biệt rõ đường dây tư vấn bệnh với đường dây nóng...".

Theo thống kê của Văn phòng Bộ Y tế, trong số 281 cuộc gọi vào đường dây nóng của Bộ Y tế trong 10 ngày đầu thiết lập có 31,3% cuộc gọi phản ánh đúng theo chức năng của đường dây nóng, còn trên 68,7%

các cuộc gọi không có mục đích hay chỉ là kiểm tra thử xem số điện thoại trên có phải là đường dây nóng của Bộ Y tế hay không.

Rõ ràng, việc củng cố, tăng cường hoạt động đường dây nóng là việc làm cần thiết. Đường dây nóng hoạt động hiệu quả sẽ là kênh thông tin hữu ích cho chính bệnh viện trong việc nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và phát hiện kịp thời những vi phạm của thầy thuốc đối với bệnh nhân, nhất là khi việc tiếp nhận và xử lý thông tin đường dây nóng được đưa vào tiêu chí xếp hạng bệnh viện, xét thi đua đối với tập thể và cá nhân. Tuy nhiên, để duy trì và làm "nóng" đường dây nóng, thiết nghĩ không chỉ là sự quyết liệt, là sức "nóng" của ngành Y tế mà còn cần cả sức "nóng" từ phía người dân ■



Ngày 26/11/2013, Ban Chỉ đạo Đề án 1816 đã tổ chức Hội nghị về việc báo cáo tiến độ thực hiện Đề án 1816, Đề án Bệnh viện vệ tinh, Đề án 47 và Đề án 930. PGS.TS. Nguyễn Thị Xuyên, Thủ trưởng Bộ Y tế chủ trì Hội nghị.

Theo báo cáo đánh giá của Cục Quản lý Khám chữa bệnh, đến nay, các bệnh viện hạt nhân, bệnh viện vệ tinh đều đã có những kết quả trong công tác chỉ đạo tuyến, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật. Kết quả bước đầu cho thấy, các bệnh viện vệ tinh đã cơ bản hoàn

cho 200 học viên, chuyển giao 8 lượt kỹ thuật. Đáng lưu ý, trong 18 đơn vị này, có 10 đơn vị có đề nghị điều chỉnh kế hoạch. Đề án giảm tải, Đề án Bệnh viện vệ tinh được 8/8 bệnh viện hạt nhân trực thuộc Bộ Y tế xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, hầu hết các bệnh viện đều tổ chức lễ ra quân, ký cam kết thực hiện với các bệnh viện vệ tinh.

Bệnh viện Việt Đức đã tổ chức các đoàn công tác đến các bệnh viện thụ hưởng để khảo sát, đánh giá khả năng cũng như năng lực của từng bệnh viện. Trong năm

PHẦN ĐẦU

THỰC HIỆN TỐT CÁC NỀN TẢNG

HỘNG VỀ Y TẾ CƠ SỞ

NGỌC LÂM

thành các khóa đào tạo và nhận chuyển giao kỹ thuật từ các bệnh viện tuyến trung ương. Điều này góp phần tích cực vào việc nâng cao trình độ tuyến dưới, qua đó giúp người dân được tiếp cận dịch vụ y tế kỹ thuật cao, hạn chế chuyển viện, góp phần giảm quá tải cho các bệnh viện tuyến trên.

Năm 2013, theo báo cáo nhanh của 18 đơn vị (18/37 đơn vị được giao thực hiện kế hoạch): Về thực hiện Đề án 1816, đã có 7 đơn vị tổ chức khảo sát năng lực tuyến dưới, 5 đơn vị tổ chức hội nghị tuyến, mở 54 lớp tập huấn cho 877 học viên, chuyển giao 115 lượt kỹ thuật, cử 7 lượt cán bộ đi luân phiên; Về thực hiện đào tạo theo Đề án 47, Đề án 930 trong 7 đơn vị có báo cáo: đã mở 6 lớp

2013, Bệnh viện Việt Đức đã chuyển giao 13 kỹ thuật cho 5 bệnh viện địa phương; đào tạo 39 cán bộ, 100% cán bộ thực hiện thành thạo các kỹ thuật; cử 26 giáo sư, bác sĩ có trình độ, kinh nghiệm xuống địa phương để chuyển giao kỹ thuật theo Đề án 1816. Bệnh viện đã chuyển giao 12 kỹ thuật cho 4 bệnh viện địa phương; đào tạo 36 cán bộ, 100% cán bộ thực hiện thành thạo các kỹ thuật; cử 24 giáo sư, bác sĩ có trình độ, kinh nghiệm xuống địa phương để chuyển giao kỹ thuật theo Đề án 47 và 930.

Theo PGS.TS. Lê Ngọc Thành, Giám đốc Trung tâm Tim mạch, Bệnh viện E: Dự án Bệnh viện vệ tinh chuyên ngành ngoại khoa tim mạch lồng ngực của Trung tâm Tim

mạch, Bệnh viện E giai đoạn 2013 - 2015 đặc biệt chú trọng đến hoạt động đào tạo. Trong lĩnh vực phức tạp như ngoại khoa tim mạch thì chương trình đào tạo tập trung dài hạn đối với phẫu thuật viên là quan trọng. Từ kinh nghiệm chương trình mổ tim của Thái Nguyên do Trung tâm Tim mạch, Bệnh viện E hỗ trợ, Trung tâm đang đào tạo các phẫu thuật viên của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa: lớp phẫu thuật viên tim mạch cho 3 phẫu thuật viên dự kiến đào tạo trong 3 năm; lớp bác sĩ tuần hoàn ngoài cơ thể, bác sĩ gây mê cho 2 bác sĩ dự kiến đào tạo trong 1 năm...

TS. Bùi Diệu, Giám đốc Bệnh viện K cho biết, Bệnh viện K và các bệnh viện vệ tinh đã hoàn thiện việc xây dựng Dự án Bệnh viện vệ tinh, đồng thời đào tạo lớp hóa trị một số bệnh ung thư đường tiêu hóa cho các bác sĩ đã có chứng chỉ chuyên khoa định hướng ung thư. Bệnh viện K đã biên soạn tài liệu đào tạo về: hóa trị một số bệnh ung thư đường tiêu hóa; kỹ thuật xét nghiệm mô bệnh học trong chẩn đoán một số bệnh ung thư; chuyển giao một số kỹ thuật trong gói kỹ thuật xét nghiệm mô bệnh học trong chẩn đoán một số bệnh ung thư. Dự kiến tháng 12/2013, Bệnh viện K sẽ mở lớp đào tạo kỹ thuật xét nghiệm mô bệnh trong chẩn đoán một số bệnh ung thư và chuyển giao một số kỹ thuật xét nghiệm mô bệnh học chẩn đoán một số bệnh ung thư. Theo TS. Bùi Diệu, đây được cho là bước chuyển giao then chốt, bởi có chẩn đoán bệnh tốt mới có hướng điều trị tốt.

Tại thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban Nhân dân thành phố đã có Quyết định số 3896 phê duyệt Đề án Thành lập bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2013 - 2020, Sở Y tế thành phố đã ban hành công văn về việc triển khai Đề án Thành lập bệnh viện vệ tinh của Ủy ban Nhân dân thành phố. Đến nay, Bệnh viện Từ Dũ đã thành lập bệnh viện vệ tinh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận: tiếp

nhanh đào tạo 34 điều dưỡng và nữ hộ sinh, 1 bác sĩ siêu âm, 2 bác sĩ sản, 1 bác sĩ X.quang. Bệnh viện Nhi đồng 2 tiếp nhận đào tạo 9 bác sĩ và 20 điều dưỡng của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận; 60 bác sĩ và 169 điều dưỡng của Bệnh viện Nhi tỉnh Đồng Nai.

Theo đánh giá của Cục Quản lý Khám chữa bệnh, tất cả các bệnh viện vệ tinh đều phối hợp thực hiện nhiệt tình, chuẩn bị các điều kiện để tiếp nhận đào tạo và chuyển giao kỹ thuật, một số đơn vị có khả năng đối ứng tốt như Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, Bệnh viện Xanh Pôn (Hà Nội), Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên... Tuy vậy, việc triển khai thực hiện Đề án 1816, Đề án Bệnh viện vệ tinh, Đề án 47 và Đề án 930 vẫn còn những hạn chế và khó khăn nên vẫn còn một số đơn vị dự kiến có thể không hoàn thành kế hoạch do không thực hiện được hết kỹ thuật chuyển giao... Nguyên nhân là do việc bố trí kinh phí đối ứng của các địa phương còn nhiều khó khăn; các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, năng lực của các đơn vị vệ tinh chưa đáp ứng được yêu cầu tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật như cam kết trước khi tham gia đề án; vẫn còn bệnh viện hạt nhân khảo sát chưa tốt, tiến độ giải ngân chậm, kinh phí thực hiện đề án có hạn.

Kết luận hội nghị, Thứ trưởng Nguyễn Thị Xuyên khẳng định lại tính nhân văn, ưu việt và cần thiết của các Đề án 1816, Đề án Bệnh viện vệ tinh, Đề án 47 và Đề án 930. Cùng với sự quan tâm, dành kinh phí của Chính phủ cho các hoạt động của các Đề án này, Thứ trưởng đề nghị các bệnh viện tiếp tục duy trì và cố gắng làm tốt các đề án giảm quá tải bệnh viện tuyến trên, hướng về y tế cơ sở. Năm 2014, các đơn vị liên quan, các bệnh viện thực hiện ngay từ đầu năm, lập kế hoạch sát với hoạt động, kinh phí và nguồn nhân lực; đẩy mạnh công tác truyền thông và bổ sung thành viên Ban chỉ đạo phía Nam và phía Bắc nếu thấy cần thiết ■

“VỆ TINH” NÂNG CAO NĂNG LỰC, “HẠT NHÂN” GIẢM TẢI

NGUYỄN TUẤN

Thuộc diện quá tải năng, thành phố Hồ Chí Minh đã triển khai cùng lúc nhiều giải pháp giảm tải bệnh viện như xây mới bệnh viện, thực hiện Đề án 1816, phòng khám vệ tinh và bệnh viện vệ tinh, mô hình bác sĩ gia đình, bác sĩ biệt phái... Đặc biệt, mô hình phòng khám, khoa vệ tinh và bệnh viện vệ tinh bước đầu đã có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho tuyến dưới, giảm tải cho tuyến trên.

Thành lập phòng khám vệ tinh, khoa vệ tinh tại các bệnh viện tuyến quận, huyện

Trước nhu cầu khám, điều trị của trên 10 triệu dân thành phố và của nhân dân các tỉnh/thành lân cận, các bệnh viện tại thành phố Hồ Chí Minh thường xuyên quá tải, trong đó tập trung ở các bệnh viện chuyên khoa tuyến cuối như Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh công suất sử dụng giường lên đến 247%, Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh lên đến 140%, Bệnh viện Nhi đồng 1 lên đến 127%... Để giảm bớt tình trạng quá tải, 17 bệnh viện thành phố đã thành lập 48 phòng khám vệ tinh, khoa vệ tinh tại 12 bệnh viện tuyến quận, huyện. Theo báo cáo của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh, nhiều kỹ thuật chuyên môn đã và đang được bệnh viện

tuyển thành phố chuyển giao cho các bệnh viện tuyến dưới, trong đó có các kỹ thuật như mổ bắt con; phẫu thuật gãy xương đòn; nội soi vòm họng, thanh quản; phẫu thuật viêm ruột thừa cấp; phẫu thuật thoát vị đĩa đệm; cắt u xơ tử cung; kỹ thuật chọc dò não tủy, kỹ thuật bọc lộ tĩnh mạch; xử lí cấp cứu sản khoa và dự phòng các tai biến... Các phòng khám vệ tinh, khoa vệ tinh đã giúp các bệnh viện quận, huyện tăng từ 5% đến 15% lượt bệnh nhân đến khám và giảm đáng kể tỷ lệ bệnh nhân chuyển viện, góp phần giảm tải cho bệnh viện tuyến trên.

Trước đây, Bệnh viện quận 2 bình quân mỗi ngày khám và điều trị nội trú chỉ khoảng 5 - 10 bệnh nhi và phần lớn xin chuyển viện... thì hiện nay con số này đã tăng lên gấp bội kể từ tháng 5/2012 khi Bệnh viện Nhi đồng 2 mở khoa nhi vệ tinh với quy mô 50 giường ở đây. Hiện khoa nhi vệ tinh khám bình quân 150-200 bệnh nhi/ngày, tiêm ngừa 50-70 cháu/ngày và điều trị nội trú cho 30-35 bệnh nhi/ngày. Đồng thời đã giảm tỷ lệ chuyển viện lên tuyến trên khoảng 80%. Chị Nguyễn Văn Đông, 30 tuổi, ngụ tại phường Bình Trưng Tây, có con khám tại phòng khám nhi vệ tinh cho biết, trước đây, khi con ốm đau tôi thường đưa con lên thẳng Bệnh viện Nhi đồng 1 hoặc Bệnh viện Nhi đồng 2 khám chứ chẳng hề nghĩ đưa con đến khám tại đây. Nhưng từ ngày phòng khám vệ tinh Bệnh viện Nhi Đồng 2 ra đời, tôi an tâm đưa

con vào đây khám bệnh, không mất công đi xa và thời gian chờ đợi.

Bệnh viện Nhi Đồng 1 đã triển khai khoa vệ tinh tại Bệnh viện quận Tân Phú với 50 giường. Tính đến hết tháng 9/2013, tổng số bệnh nhi đến khám và điều trị tại Bệnh viện quận Tân Phú là 15.328 lượt, tăng gấp 10 lần so với cùng kỳ năm 2012. Tương tự, tại Bệnh viện quận Bình Tân, sau khi được Bệnh viện Nhi Đồng 1 thiết lập khoa vệ tinh với 150 giường, đơn vị này đã tiếp nhận 2.062 lượt bệnh nhi đến khám và điều trị, số bệnh nhi điều trị nội trú tăng đến 40%, chuyển viện giảm 15,3%.

Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh đã triển khai khoa vệ tinh 100 giường tại Bệnh viện An Bình và 100 giường ở Bệnh viện quận Tân Phú, 50 giường ở Bệnh viện quận Bình Tân, dự kiến 100 giường ở Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn vào cuối năm 2013. Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh đã có khoa ung bướu vệ tinh 150 giường tại Bệnh viện quận 2...

Thành lập bệnh viện vệ tinh tại các tỉnh, thành

Nhận thấy sức ép quá tải tại các bệnh viện thành phố không chỉ hình thành từ nhân dân thành phố mà còn từ nhân dân các tỉnh, thành lân cận, ngành Y tế thành phố Hồ Chí Minh và các bệnh viện nhanh chóng bắt tay triển khai Đề án bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2013 – 2020 do Bộ Y tế phê duyệt. Từ nay tới năm 2015, 6 bệnh viện hạt nhân là Bệnh viện Ung Bướu thành phố Hồ Chí Minh, Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh, Bệnh viện Nhân dân Gia Định, Bệnh viện Từ Dũ, Bệnh viện Nhi đồng 1, Bệnh viện Nhi đồng 2 sẽ thành lập các bệnh viện vệ tinh tại các tỉnh, thành gồm: Cần Thơ, Khánh Hòa, Bình Định, Đồng Nai, Kiên Giang, Đăk Lăk, Lâm Đồng, Tiền Giang, Ninh Thuận, Long An, Cà Mau. Việc thành lập các bệnh viện vệ tinh sẽ góp phần nâng cao năng lực y tế tuyến dưới về khám bệnh,

chữa bệnh thông qua hoạt động đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, cải tạo cơ sở vật chất, nâng cấp trang thiết bị y tế, giúp người dân tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao được thuận lợi và góp phần giảm quá tải bệnh viện tuyến trên.

Cụ thể, Bệnh viện Ung Bướu thành phố Hồ Chí Minh thành lập 6 bệnh viện vệ tinh tại Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang, Bệnh viện Quân Y 175 thành phố Hồ Chí Minh. Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh thành lập 4 bệnh viện vệ tinh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đăk Lăk, Bệnh viện Quân Y 175 thành phố Hồ Chí Minh. Bệnh viện Nhân dân Gia Định thành lập 2 bệnh viện vệ tinh tại Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng và Trung tâm Y tế Liên doanh Việt – Nga. Bệnh viện Từ Dũ thành lập 2 bệnh viện vệ tinh tại Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận. Bệnh viện Nhi Đồng 1 thành lập 3 bệnh viện vệ tinh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Long An, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Cà Mau và Bệnh viện Nhi Cần Thơ. Bệnh viện Nhi Đồng 2 thành lập 2 bệnh viện vệ tinh tại Bệnh viện Nhi Đồng Nai và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận.

Thực hiện Đề án, đến thời điểm này, các bệnh viện hạt nhân đều đã tổ chức lễ ra quân, ký cam kết với các bệnh viện vệ tinh, đặc biệt những kỹ thuật chuyên môn cũng đã được chuyển giao bước đầu. Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ là bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh. Theo thống kê của Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh, năm 2012, hơn 22.000 lượt bệnh nhân nhập viện và hơn 181.000 lượt bệnh nhân ở các tỉnh, thành đến khám tại Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí

Minh, chiếm trên 75% lượng bệnh nhân tại bệnh viện. Trong đó, riêng thành phố Cần Thơ có hơn 450 bệnh nhân nhập viện và hơn 4.500 lượt bệnh nhân khám tại Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh. Việc thực hiện Đề án Bệnh viện vệ tinh tại Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực quản lý và chất lượng dịch vụ. Người dân ở Đồng bằng sông Cửu Long được thụ hưởng dịch vụ y tế kỹ thuật cao, giá rẻ tại Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ, không phải đến Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh. Giai đoạn 1 (năm 2013-2015), Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh tư vấn, đào tạo và chuyển giao kỹ thuật cho Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ và giai đoạn 2 (năm 2016-2020) tiếp tục hoàn thiện, phát triển và nâng cao các kỹ thuật đã chuyển giao, từng bước hỗ trợ, nâng cấp Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ thành Trung tâm Ung bướu khu vực. Theo bác sĩ Phạm Xuân Dũng, Phó Giám đốc Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh, Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh sẽ giúp Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ cũng như các bệnh viện vệ tinh khác thực hiện được hơn 80% các kỹ thuật mà Bộ Y tế đã phân tuyến, giúp giảm 50% lượng bệnh nhân chuyển lên Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh.

Bệnh viện Nhi đồng tỉnh Đồng Nai là bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Nhi đồng 2. Bệnh viện Nhi đồng 2 hỗ trợ cho Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai phát triển các chuyên khoa: hồi sức tích cực – chống độc, sơ sinh, hồi sức sơ sinh, tim mạch, ngoại nhi, huyết học, răng hàm mặt và một số lĩnh vực chuyên sâu khác. Hiện nay, Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai có đội ngũ bác sĩ có trình độ cao gồm 1 tiến sĩ, 6 thạc sĩ, 39 BSCKI, BSCKII... cùng nhiều máy móc hiện đại như: máy CT Scanner 6 lát cắt, máy tiêu hóa nội soi, bộ nội soi khí quản, máy truyền dịch, máy lọc máu liên tục, 24 máy monitor theo

dõi bệnh nhâ, X-quang di động... Trong những năm qua, với kiến thức, kinh nghiệm học hỏi từ những chuyên gia đầu ngành tuyến trên, Bệnh viện đã làm chủ nhiều kỹ thuật chuyên sâu, hiện đại, số bệnh nhân chuyển viện đã giảm hơn 60% so với những năm trước. Với cơ sở nhân lực, trang thiết bị hiện nay, Bệnh viện Nhi đồng tỉnh Đồng Nai chắc chắn tiếp nhận được các kỹ thuật chuyển giao trong khuôn khổ Đề án, không ngừng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận là bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Từ Dũ và Bệnh viện Nhi đồng 2. Hai bệnh viện hạt nhân này đã tiến hành chuyển giao một số kỹ thuật như mổ lấy thai, hồi sức sơ sinh, kỹ thuật X quang kích chậu, hướng dẫn các quy trình vô khuẩn và công tác điều dưỡng... cho các bác sỹ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận.

Mỗi phòng khám vệ tinh, khoa vệ tinh và bệnh viện vệ tinh hình thành sẽ “gánh” và giảm nhẹ một phần áp lực quá tải lên các bệnh viện ở đô thị đông dân nhất nước với hơn 20 tỉnh, thành lân cận ■



CƠ HỘI ĐỂ BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH KHÁNH HÒA PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN



Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa đang phấn đấu trở thành
Trung tâm Phẫu thuật tim của khu vực Nam Trung Bộ

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa là bệnh viện hạng 1, nằm trong trực phát triển mạnh về du lịch của khu vực Nam Trung Bộ. Trong tương lai không xa, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa sẽ là Trung tâm Phẫu thuật tim mạch của cả vùng. Vì lẽ đó, khi được tiếp nhận Đề án Bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Chợ Rẫy và Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Khánh Hòa đã xác định đây là cơ hội để Bệnh viện Đa khoa tỉnh phát triển, đáp ứng tốt hơn nhu cầu khám, chữa bệnh cho người dân trong tỉnh và các vùng lân cận.

Đề án hữu ích

Thực hiện Đề án Bệnh viện vệ tinh của Bộ Y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa được chọn là bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh về chuyên ngành ung bướu và Bệnh viện Chợ Rẫy về chuyên ngành tim mạch. BS. Lê Hữu Thọ, Phó Giám đốc Sở Y tế Khánh Hòa cho biết: “Đây là cơ hội tốt để đội ngũ y, bác sĩ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh nâng cao năng lực khám chữa bệnh thông qua các hoạt động đào tạo, chuyển giao kỹ thuật. Bệnh viện có thêm cơ hội và điều kiện cải tạo cơ sở vật chất, nâng cấp trang thiết bị y tế. Người dân được tiếp cận thuận tiện các dịch vụ y tế chất lượng cao ngay tại địa phương”. Còn BS.

Nguyễn Văn Xáng, Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa chia sẻ: “Đề án Bệnh viện vệ tinh là giải pháp cực kỳ hữu ích, vừa đào tạo nhân lực tại chỗ vừa chuyển giao kỹ thuật mới. Nguồn nhân lực này sẽ là nguồn nhân lực trực tiếp, nòng cốt trong quản lý khám chữa bệnh tại chỗ và là hạt giống để nhân rộng, đào tạo cho các bệnh viện tuyến dưới, bệnh viện lân cận thông qua các hoạt động chỉ đạo tuyến và luân phiên cán bộ. Đây là cơ hội không chỉ Bệnh viện Đa khoa tỉnh được thụ hưởng mà còn mở rộng đến các bệnh viện tuyến huyện trong tỉnh”.

BS. Lê Hoàng Minh, Giám đốc Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh cho biết, theo Đề án Bệnh viện vệ tinh, Bệnh viện chọn 6 đơn vị tham gia hệ thống bệnh viện vệ tinh, trong đó có Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa. Tiêu chí lựa chọn là các bệnh viện này phải đại diện cho các vùng miền, có tầm ảnh hưởng đến các bệnh viện lân cận trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đây là cơ hội tốt cho các bệnh viện vệ tinh nhưng nếu dự án không nhận được sự đồng thuận từ các cấp lãnh đạo, Sở Y tế và bản thân các y, bác sĩ được thụ hưởng thì việc triển khai Đề án sẽ rất khó khăn và lãng phí.

Chắc chắn sẽ giảm tải

Theo thống kê của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa, bệnh nhân tim mạch đến khám ngày càng tăng, nếu năm 2009 có khoảng 4.400 bệnh nhân đến khám thì từ năm 2010 đến nay, con số bình quân mỗi năm là gần 5.500 bệnh nhân. Ngoài ra, hàng năm ở Khánh Hòa trung bình có 19.000 trẻ ra đời, trong đó khoảng 152 trẻ mắc bệnh tim bẩm sinh. Theo đề án phát triển, đến năm 2020, tỉnh Khánh Hòa sẽ là Trung tâm Phẫu thuật tim của khu vực Nam Trung Bộ. Chính vì thế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa được Bệnh viện Chợ Rẫy chọn làm bệnh viện vệ tinh về phẫu thuật tim nhằm giảm tải

cho bệnh viện tuyến trên. PGS.TS. Phạm Thọ Tuấn Anh, Trưởng khoa Phẫu thuật tim, Bệnh viện Chợ Rẫy cho biết: “Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa là bệnh viện hạng 1, có cơ sở vật chất, trang thiết bị về cơ bản đáp ứng được điều kiện để triển khai thực hiện phẫu thuật tim. Đội ngũ phẫu thuật tim của Bệnh viện đã và đang được đào tạo đồng bộ tại Bệnh viện Chợ Rẫy. Nếu Đề án thành công, Bệnh viện Đa khoa tỉnh sẽ giống như “cánh tay” nối dài của Bệnh viện Chợ Rẫy tại Khánh Hòa về điều trị bệnh tim. Tổng kinh phí để thực hiện Đề án dự kiến gần 50 tỷ đồng”.

Theo Đề án, từ năm 2013 - 2020, Bệnh viện Chợ Rẫy đào tạo ngắn hạn và dài hạn nguồn nhân lực cho ê-kíp phẫu thuật tim ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa và chuyển giao các gói kỹ thuật cao trong điều trị bệnh tim theo từng giai đoạn để tiến tới các thầy thuốc của địa phương tiến hành phẫu thuật độc lập. Ngoài ra, tham gia Đề án, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa thành lập Khoa Phẫu thuật tim - lồng ngực - mạch máu với 40 giường bệnh.

Tương tự, để xây dựng Khoa Ung bướu của Bệnh viện Đa khoa tỉnh trở thành “cánh tay” nối dài của Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh tại Khánh Hòa, trong vòng 7 năm (2013 - 2020), Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh sẽ đào tạo, chuyển giao các gói kỹ thuật cao trong điều trị về bệnh ung thư gồm: phẫu thuật, xạ trị, hóa trị, chăm sóc, chẩn đoán hình ảnh, vật lý phóng xạ... cho đội ngũ y, bác sĩ Khoa Ung bướu của Bệnh viện Đa khoa tỉnh và từng bước hỗ trợ, nâng cấp Khoa Ung bướu thành Bệnh viện Ung bướu Khánh Hòa. Tổng kinh phí thực hiện khoảng 40 tỷ đồng. Với những điều kiện thuận lợi trên, đây là cơ hội để Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa phát triển toàn diện, trở thành bệnh viện vùng của khu vực Nam Trung Bộ ■

Theo www.suckhoedoisong.vn

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG TRỊ:

ÁP DỤNG KỸ THUẬT CAO, TẠO ĐIỀU KIỆN CHO NGƯỜI DÂN ĐƯỢC CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGAY TẠI ĐỊA PHƯƠNG



Một ca phẫu thuật nội soi tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị

NGUYỄN BỘI NHIÊN
Trung tâm Truyền thông GDSK Quảng Trị

Các kỹ thuật cao trong khám chữa bệnh, từ hồi sức cấp cứu, chấn thương chỉnh hình, phẫu thuật phaco đến chạy thận nhân tạo, đặc biệt là phẫu thuật nội soi... đã được Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị triển khai áp dụng thành công, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tạo điều kiện cho người dân được chăm sóc sức khỏe ngay tại địa phương.

Ba ngày sau ca phẫu thuật nội soi để tái tạo dây chằng chéo trước của chân phải bị đứt do ngã xe máy, chị Phạm Thị Hương, 38 tuổi, ở xã Tân Liên, huyện Hướng Hóa đã có thể tự thả chân phải xuống sàn nhà rồi nhấc lên giường bệnh. Trước đó, gần một tuần bị đứt dây chằng trước đầu gối, chân phải không đi được, thậm chí không nhấc lên đặt xuống được, chị lo lắng vô cùng. Bác sĩ Hoàng Thanh Khoa, Khoa Ngoại Chấn thương - Bỏng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh cho biết: “Trường hợp đứt dây chằng chéo trước của chị Hương có kèm theo rách sụm chêm ngoài đã được chúng tôi tiến hành phẫu thuật nội soi khớp, lấy gân của chính người bệnh để tái tạo dây chằng chéo trước, đồng thời cắt phần sụm chêm bị rách. Áp dụng kỹ thuật phẫu thuật nội soi đạt hiệu quả tốt hơn rất nhiều so với kỹ thuật phẫu thuật mở trước đây”.

Từ đầu năm 2013 đến nay, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị đã thực hiện trên 920 ca phẫu thuật nội soi, đạt 105% kế hoạch đề ra. Bệnh viện đã và đang không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, tiếp tục hoàn thiện kỹ thuật chuyên môn đã có, ưu tiên đầu tư phát triển các kỹ thuật cao như nội soi dạ dày-đại tràng can thiệp, phẫu thuật xương trên màn hình tăng sáng, phẫu thuật nội soi khớp, tán sỏi ngoài cơ thể, điều trị tật khúc xạ, điện tim gắng sức, đo dung tích phổi, đo loãng xương,... Trong tháng 1, Khoa Ngoại Chấn thương-bỏng đã phẫu thuật cấp cứu thành công hai trường hợp bị đứt động mạch-tĩnh mạch và vết thương động mạch cánh tay bằng phẫu thuật nối mạch máu bị đứt. Tháng 4, Khoa Ngoại Tổng hợp triển khai thành công kỹ thuật nội soi nối ống mật chủ-tá tràng; Khoa Ngoại Chấn thương-Bỏng phẫu thuật kết hợp xương bằng đinh có chốt. Trong tháng 8 và tháng 9, Khoa Nội Tổng hợp đã thực hiện kỹ thuật nội soi đại tràng và nội soi can

thiệp thực quản đạt kết quả tốt; Khoa Ngoại Chấn thương-Bỏng thực hiện phẫu thuật dẫn lưu máu tụ dưới màng cứng mạn tính thành công.

Đặc biệt, nhờ áp dụng kỹ thuật nội soi vào chẩn đoán và điều trị, các bác sĩ của Khoa Nội Tổng hợp đã lấy tế bào tại chỗ làm giải phẫu bệnh chẩn đoán xác định ung thư đại tràng ngang giai đoạn sớm đối với người bệnh 49 tuổi; nội soi cắt polyp đại tràng để ngăn ngừa ung thư đại tràng đối với người bệnh ở nhiều độ tuổi khác nhau; nội soi thắt tĩnh mạch trường thực quản trên người bệnh bị xơ gan, giúp ngăn ngừa xuất huyết tiêu hóa do vỡ tĩnh mạch; nội soi chích cầm máu các bệnh lý xuất huyết tiêu hóa do loét dạ dày và tá tràng. Khoa Ngoại Tổng hợp đã tiến hành phẫu thuật nội soi cắt u thận đạt kết quả tốt, giúp người bệnh nhanh phục hồi sức khỏe; phẫu thuật nội soi ống mật chủ không để lại sẹo, người bệnh ít bị dính ruột sau phẫu thuật. Khoa Ngoại Chấn thương-BỎNG có thể thực hiện tất cả các phẫu thuật cơ bản trong chấn thương chỉnh hình và hiện đang triển khai các kỹ thuật mới, tiên tiến như phẫu thuật nội soi thay khớp các loại, giúp người bệnh ít bị đau, thời gian nằm viện ngắn, chăm sóc sau phẫu thuật đơn giản và nhanh bình phục.

Phát huy kết quả đã đạt được, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị tiếp tục ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến nhằm nâng cao năng lực chuyên môn và trình độ tay nghề của đội ngũ thầy thuốc, phục vụ người bệnh tốt hơn. Đặc biệt, với sự giúp đỡ của Bệnh viện Trung ương Huế cùng các bệnh viện chuyên khoa tuyến cuối thông qua Đề án 1816 và Đề án Bệnh viện vệ tinh của Bộ Y tế, Bệnh viện đang chuẩn bị triển khai các kỹ thuật nội soi tán sỏi bằng laser, miễn dịch chẩn đoán ung thư và thành lập Khoa Ung bướu ■



NGHỆ AN

PHẤN ĐẤU TRỞ THÀNH TRUNG TÂM Y TẾ KỸ THUẬT CAO CỦA KHU VỰC BẮC TRUNG BỘ

HOÀI THU

Đề án “Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2013 đến năm 2020” đã được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt theo Quyết định số 2517/QĐ-UBND.VX. Đề án đặt ra mục tiêu nâng cao chất lượng dịch vụ y tế đáp ứng cơ bản nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của nhân dân phù hợp với yêu cầu thực tế, sớm đưa Nghệ An trở thành Trung tâm y tế kỹ thuật cao của khu vực Bắc Trung bộ.

Nhằm đảm bảo cho mọi người dân được tiếp cận các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh một cách thuận lợi với chất lượng ngày càng cao, Nghệ An tập trung phát triển các lĩnh vực chuyên ngành gồm hồi sức cấp cứu – chống độc; phụ sản; tim mạch; ngoại khoa; nhi khoa; ung bướu; ba chuyên khoa: mắt, tai – mũi – họng, răng – hàm – mặt; triển khai kỹ thuật mới; các kỹ thuật lâm sàng và cận lâm sàng; y học cổ truyền. Đồng thời, tập trung phát triển các đơn vị trọng điểm: tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới trạm y tế xã; bệnh viện tuyến huyện; phát triển kỹ thuật theo phân

tuyến và phát triển tổ chức mạng lưới khoa phòng theo lộ trình; thực hiện xây dựng Trung tâm y tế kỹ thuật cao khu vực Bắc Trung bộ tại thành phố Vinh; các bệnh viện ngoài công lập; các trung tâm y tế có giường bệnh. Các đơn vị trọng điểm sẽ được đầu tư trang thiết bị; phát triển và hoàn thiện cơ sở hạ tầng; phát triển công nghệ thông tin và quản lý chất lượng bệnh viện... Đặc biệt, Đề án nhấn mạnh, các đơn vị phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ và chất lượng phục vụ người bệnh. Tận tụy hết lòng thương yêu người bệnh, công bằng trong công tác khám chữa bệnh, không phân biệt đối xử và luôn làm hài lòng người bệnh.

Trong giai đoạn 2013 – 2015, Nghệ An phấn đấu có 50 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với 7.630 giường bệnh; hoàn thiện hệ thống xử lý chất thải rắn và lỏng; 50% đơn vị sử dụng phần mềm quản lý bệnh viện và kết nối mạng; 68% số khoa được thành lập theo phân hạng; 516 cán bộ được đào tạo chuyên sâu; 82 máy các loại được đầu tư theo chuyên ngành; số bệnh nhân khám bệnh/phòng khám/8 giờ là 35 bệnh nhân; thời gian chờ khám bệnh có chỉ định cận lâm sàng từ 2-3 kỹ thuật trung bình: <3 giờ; tiếp tục nâng cao y đức. Theo đó, tại tuyến xã: 80% số trạm y tế đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về Y tế; 80% số trạm y tế có cán bộ chuyên khoa khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền. Tại tuyến huyện: thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến đạt 90%, thực hiện danh mục kỹ thuật tuyến trên đạt 30%; 100% bệnh viện thực hiện được các phẫu thuật nội soi ổ bụng; 100% bệnh viện có khoa: hồi sức cấp cứu, nhi, y học cổ truyền. Tại tuyến tỉnh: thực hiện danh mục theo phân tuyến đạt 50%, thực hiện danh mục kỹ thuật tuyến trên đạt 8%; thành lập Trung tâm tim mạch; thực hiện đề án "Xây dựng Trung tâm y tế kỹ thuật cao khu vực Bắc Trung bộ tại thành phố Vinh" theo Quyết định số 97/2007/QĐ-UBND ngày 28/8/2007 của UBND tỉnh Nghệ An.

sàng đáp ứng chẩn đoán và điều trị. Tại tuyến tỉnh: thực hiện danh mục theo phân tuyến đạt 35%, thực hiện danh mục kỹ thuật tuyến trên đạt 4%; thực hiện các kỹ thuật chuyên sâu: kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm, ghép tủy, xạ trị, hóa trị, ứng dụng tế bào gốc trong điều trị: bệnh về máu, ung thư, bệnh mạn tính...

Giai đoạn 2016 – 2020, Nghệ An phấn đấu có 54 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với 9.960 giường bệnh; 100% đơn vị sử dụng phần mềm quản lý bệnh viện và kết nối mạng; 88% số khoa được thành lập theo phân hạng; 945 cán bộ được đào tạo chuyên sâu; 213 máy các loại được đầu tư theo chuyên ngành; số bệnh nhân khám bệnh/phòng khám/8 giờ là 35 bệnh nhân; thời gian chờ khám bệnh có chỉ định cận lâm sàng từ 2-3 kỹ thuật trung bình: <3 giờ; tiếp tục nâng cao y đức. Theo đó, tại tuyến xã: 80% số trạm y tế đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về Y tế; 80% số trạm y tế có cán bộ chuyên khoa khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền. Tại tuyến huyện: thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến đạt 90%, thực hiện danh mục kỹ thuật tuyến trên đạt 30%; 100% bệnh viện thực hiện được các phẫu thuật nội soi ổ bụng; 100% bệnh viện có khoa: hồi sức cấp cứu, nhi, y học cổ truyền. Tại tuyến tỉnh: thực hiện danh mục theo phân tuyến đạt 50%, thực hiện danh mục kỹ thuật tuyến trên đạt 8%; thành lập Trung tâm tim mạch; thực hiện đề án "Xây dựng Trung tâm y tế kỹ thuật cao khu vực Bắc Trung bộ tại thành phố Vinh" theo Quyết định số 97/2007/QĐ-UBND ngày 28/8/2007 của UBND tỉnh Nghệ An.

Để thực hiện lộ trình trên, Nghệ An tập trung triển khai nhiều giải pháp thiết thực và hiệu quả. Cụ thể, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao y đức cho cán bộ, công chức, viên chức ngành Y tế: chống các biểu hiện tiêu cực làm xói mòn đạo đức, lối sống

của người thầy thuốc; xây dựng môi trường đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau trong cán bộ, nhân viên toàn ngành; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước gắn với việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; khen thưởng, động viên kịp thời gương người tốt, việc tốt, xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm. Chú trọng công tác đào tạo, phát triển nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng và cơ cấu lao động; thực hiện chính sách khuyến khích đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho ngành Y tế, có chính sách thu hút nhân tài, có chế độ đãi ngộ cho cán bộ y tế công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều khó khăn thiệt thòi, cho các chuyên ngành điều kiện công tác khó khăn, độc hại thu nhập thấp (chuyên khoa lao, tâm thần, da liễu, phòng chống các bệnh xã hội, HIV/AIDS và các bệnh dịch nguy hiểm khác); thực hiện đúng quy chế luân chuyển, điều động cán bộ, điều chỉnh hợp lý cán bộ y tế từ nơi thừa đến nơi thiếu.

Nghệ An cũng đặc biệt ưu tiên đầu tư phát triển và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khoẻ nhân dân; ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin vào chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý ngành y tế, quản lý sức khoẻ nhân dân từ tuyến tỉnh xuống cơ

sở. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý và nâng cao toàn diện chất lượng bệnh viện, đổi mới cơ chế quản lý bệnh viện: các bệnh viện cải cách thủ tục hành chính, sắp xếp, cân đối giường bệnh giữa các chuyên khoa trong bệnh viện, tăng giường bệnh cho các chuyên khoa đang có công suất sử dụng giường bệnh quá cao; tiếp tục thực hiện luân phiên, luân chuyển cán bộ chuyên môn từ tuyến trên hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới để nâng cao chất lượng bệnh viện tuyến dưới; tăng cường điều trị ngoại trú, giảm số người và ngày điều trị nội trú. Bên cạnh đó, Nghệ An chủ động triển khai có hiệu quả các hoạt động phòng chống dịch, bệnh có tính chất nguy hiểm đối với cộng đồng, bệnh không rõ nguyên nhân; đẩy mạnh phong trào vệ sinh yêu nước, vệ sinh an toàn thực phẩm; tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình giảm yếu tố nguy cơ tác động không tốt đến sức khỏe, nhằm giảm gánh nặng bệnh tật, giảm nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của nhân dân...

Với sự quan tâm đầu tư của UBND tỉnh Nghệ An, sự nỗ lực không mệt mỏi của ngành Y tế Nghệ An và từng đơn vị nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh, mong muốn Nghệ An trở thành Trung tâm y tế kỹ thuật cao của khu vực Bắc Trung bộ sẽ sớm thành hiện thực trong tương lai không xa ■





Chăm sóc bệnh nhân tại Khoa Hồi sức tích cực và
Chống độc của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

CHUNG SỨC, CHUNG LÒNG CHỦ ĐỘNG GIẢM TẢI

Sự quan tâm, đầu tư mạnh mẽ cho hệ thống y tế của UBND tỉnh Quảng Ninh cùng sự linh hoạt, chủ động của các đơn vị y tế đã giúp nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người bệnh ngày một tốt hơn, góp phần giảm tình trạng quá tải.

Đầu tư toàn diện

Để giảm tình trạng quá tải, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng sự hài lòng của người dân, từ năm 2009 đến nay, UBND tỉnh Quảng Ninh đã chú trọng đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất cho một loạt đơn vị y tế trên địa bàn như Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh, Bệnh viện Bãi Cháy, các bệnh viện chuyên khoa, bệnh viện đa khoa

khu vực, bệnh viện tuyến huyện và các trạm y tế trên địa bàn. Mới đây nhất, Bệnh viện Sản Nhi của tỉnh vừa được hoàn thành và dự kiến đầu năm 2014 đi vào hoạt động. Tổng kinh phí đầu tư cho xây dựng cơ bản của các đơn vị y tế trong ngành từ năm 2010 - 2013 lên tới gần 1.045 tỷ đồng. Không chỉ đầu tư cơ sở vật chất, UBND tỉnh đã trang bị cho các đơn vị ngày càng nhiều trang thiết bị khám, chữa bệnh hiện đại như: máy cộng hưởng từ, máy cắt lớp đa lát, máy xét nghiệm sinh hoá tự động... với tổng kinh phí từ năm 2011-2013 là hơn 301,4 tỷ đồng... Để thực hiện lộ trình chống quá tải, số giường bệnh tại các bệnh viện, trung tâm y

tế thường xuyên được bổ sung. Năm 2010, các đơn vị y tế trong ngành có 2.590 giường bệnh thì năm 2012 tăng lên 3.850 giường bệnh và năm 2013 tăng lên 3.920 giường bệnh. Việc đào tạo, nâng cao trình độ năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế cũng được đặc biệt quan tâm. Tỉnh đã ban hành chính sách thu hút nhân tài, trong đó có thu hút các bác sĩ, giáo sư, tiến sĩ... về Quảng Ninh công tác.

Quyết tâm giảm tải, ngành Y tế Quảng Ninh cũng tích cực triển khai thực hiện nhiều giải pháp như tạo điều kiện cho các đơn vị cử cán bộ, nhân viên y tế đi đào tạo dài hạn, đào tạo chuyên sâu... Hiện số bác sĩ trong toàn ngành đã lên tới hơn 1.000 người. Ngành còn phối hợp cùng Bảo hiểm Xã hội tỉnh rà soát toàn bộ các trạm y tế tuyến xã, nếu trạm có đủ điều kiện thì được phép khám bảo hiểm y tế ban đầu để giảm tải lượng bệnh nhân cho tuyến trên. Ngành cũng đã giao nhiệm vụ cho 9 đơn vị điều trị tuyến tính làm tốt công tác chỉ đạo tuyến, hỗ trợ chuyển giao các kỹ thuật mới, đào tạo nhân lực cho tuyến dưới, giúp bệnh nhân được điều trị nhanh, chính xác ngay từ tuyến cơ sở.

Các tuyến cùng chủ động

Không chỉ phụ thuộc vào sự đầu tư của tỉnh, sự chỉ đạo của ngành, các đơn vị điều trị trên địa bàn tỉnh đã chủ động triển khai các biện pháp để chống quá tải bệnh viện. Các đơn vị đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi làm các thủ tục ra, vào viện, làm các xét nghiệm; nâng cao tinh thần thái độ phục vụ bệnh nhân; thực hiện tốt hướng dẫn quy trình khám bệnh tại Khoa khám bệnh của bệnh viện do Bộ Y tế ban hành... Một số bệnh viện ứng dụng lắp đặt hệ thống lấy số tự động như: Bệnh viện Bãi Cháy, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Lao và Phổi tỉnh... Bằng nguồn kinh phí xã hội hoá hoặc bằng nguồn viện phí được trích lại, các

bệnh viện đã đầu tư mua sắm các thiết bị y tế hiện đại để đưa vào sử dụng phục vụ công tác khám, chẩn đoán bệnh, giúp người dân đến khám, xét nghiệm không phải chờ đợi lâu. Bệnh viện Đa khoa tỉnh hiện có 12 máy siêu âm, 8 máy X-quang, 2 máy CT - scanner; Bệnh viện Bãi Cháy có 20 máy siêu âm; Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái có 5 máy siêu âm, 3 máy X -quang... Một số đơn vị còn chủ động mời các chuyên gia của các bệnh viện đầu ngành về mở các phòng khám dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của người dân, giúp người dân không phải lặn lội lên tận tuyến trên. Đặc biệt, mỗi đơn vị lại có những chính sách riêng nhằm thu hút bác sĩ, thạc sĩ, giáo sư về bệnh viện làm việc; chủ động cử các ca, kíp đi học chuyên sâu tại bệnh viện tuyến trên theo hình thức “cầm tay chỉ việc”.

Mặt khác, các đơn vị đã thực hiện tốt khâu khám sàng lọc, trường hợp cần thiết mới cho nhập viện; phối hợp tích cực với các bệnh viện tuyến trên để hội chẩn các ca khó nhầm điều trị đúng, trúng bệnh... giúp giảm ngày điều trị cho bệnh nhân. Một số đơn vị tăng giờ khám bệnh trong ngày, tổ chức khám chữa bệnh theo yêu cầu cả vào ngày thứ bảy, chủ nhật nhằm hạn chế tình trạng quá tải... Hầu hết các bệnh viện, trung tâm y tế có giường bệnh còn kê thêm giường để hạn chế việc bệnh nhân phải nằm chung giường, giúp người bệnh cảm thấy yên tâm, thoái mái trong quá trình điều trị...

Sự đầu tư của tỉnh, sự năng động của các đơn vị y tế đã giúp nâng cao năng lực khám, chữa bệnh các tuyến. Tình trạng quá tải ở các bệnh viện tuyến tỉnh cũng nhờ đó mà giảm đáng kể. 9 tháng đầu năm 2013, toàn tỉnh có 1.081.249 lượt người đến khám bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn thì hơn 563.000 lượt khám tại các đơn vị y tế tuyến huyện.■

Theo baoquangninh.com.vn

ĐIỂM SÁNG Ô ÜBEÄH VIEÄ

NA KHOA TẠNH PHUÙTHOÏ

K.Q

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ hiện đã thực hiện thành công 100% kỹ thuật của bệnh viện hạng I và trên 60% các kỹ thuật của bệnh viện hạng đặc biệt.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ là bệnh viện hạng I với tổng số 1.300 giường bệnh, trong đó có 800 giường kế hoạch và 500 giường xã hội hoá. Hàng ngày, Bệnh viện tiếp đón trung bình từ 900 – 1.000 lượt người đến khám.

Bệnh viện là đơn vị khám chữa bệnh đầu tiên của khu vực phía Bắc đã áp dụng thành công và được cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001 - 2008 từ năm 2009. Những năm gần đây, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ đã có nhiều đổi mới. Nhiều trang thiết bị hiện đại hàng đầu đã được đầu tư như hệ thống máy gia tốc dùng trong xạ trị ung thư, hệ thống can thiệp mạch, máy chụp cộng hưởng từ, chụp cắt lớp vi tính, máy siêu âm màu 3D, 4D, Xquang kỹ thuật số... Đây là tiền đề giúp Bệnh viện triển khai thành công nhiều kỹ thuật mới như can thiệp mạch; điều trị ung thư đồng bộ 3 phương pháp xạ trị, hóa trị, phẫu trị; phẫu thuật thay khớp háng toàn phần; phẫu thuật cột sống; phẫu thuật nội soi



trong ngoại khoa, sản khoa, tai - mũi - họng...

Bước đầu triển khai mô hình chăm sóc sức khỏe tại nhà

Nhằm đa dạng hóa dịch vụ, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ đã thành lập Khoa Tư vấn và chăm sóc sức khỏe tại nhà. Mô hình này cung cấp dịch vụ y tế trực tiếp, tại nhà đến các bệnh nhân có bệnh lý nhưng không cần phải đến bệnh viện hoặc không có điều kiện đến bệnh viện. Các cá nhân, hộ gia đình có nhu cầu chăm sóc sức khỏe tại nhà sẽ được Bệnh viện lập hồ sơ quản lý và theo dõi sức khỏe. Để thuận tiện, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ đã thiết lập đường dây liên lạc thông suốt 24/24 giờ đặt

tại khoa. Khi cần tư vấn, khám chữa bệnh, người dân có thể gọi điện thoại trực tiếp gặp các bác sỹ.

Trong mô hình chăm sóc sức khỏe tại nhà, khi gặp các trường hợp cần phải xét nghiệm, bệnh nhân được các cán bộ, y, bác sỹ đến tận nơi lấy mẫu bệnh phẩm, chuyển đến Bệnh viện xét nghiệm. Từ kết quả thu được, các bác sỹ sẽ có phác đồ điều trị cụ thể. Đối với trường hợp bệnh nhân nặng cần cấp cứu, cán bộ của khoa sẽ hướng dẫn chuyển người bệnh kịp thời đến các cơ sở y tế.

Được biết, đây là mô hình tư vấn và chăm sóc sức khỏe tại nhà đầu tiên tại khu vực miền núi phía bắc. Mô hình được đánh giá là một trong nhiều giải pháp nhằm giảm chi phí cho ngành Y tế Phú Thọ và sự quá tải cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ. Mô hình tư vấn và chăm sóc sức khỏe tại nhà của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ được nhiều gia đình, bệnh nhân đón nhận. Đối với người mắc các chứng bệnh của tuổi già, bệnh mạn tính, bệnh nhân sau điều trị đột quỵ... mô hình này cho thấy sự phù hợp và cần thiết.

Khoa Ung bướu hoạt động hiệu quả

Khoa Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ chính thức đi vào hoạt động từ cuối năm 2011 với 26 cán bộ trong đó có 12 bác sỹ. Ngay từ khi bước vào hoạt động, song song với việc kiện toàn tổ chức, chuẩn hóa trang thiết bị (1 phòng mổ, tủ pha hóa chất, máy CT-Sim, máy xạ trị gia tốc đa chức năng, 2 máy CT.Scanner 8 lát, 4 máy siêu âm 3D-4D, 2 máy cắt tiêu bản...), Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ đã chú trọng đào tạo chuyên môn cho các y, bác sỹ Khoa Ung bướu. Thông qua Đề án 1816, Khoa Ung bướu Bệnh viện đã hợp tác với Bệnh viện K để đào tạo cán bộ và chuyển giao kỹ thuật hiện đại. 20 cán bộ, bác sỹ là những chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực xạ trị, hóa trị, giải phẫu bệnh lý của Bệnh viện K đã về đào tạo, chuyển giao kỹ thuật cho cán bộ, bác sỹ

Khoa Ung bướu. Bệnh viện Đa khoa Phú Thọ cũng đã cử 3 kíp bác sỹ, kỹ thuật viên, điều dưỡng đi học tập kỹ thuật điều trị ung thư tại Bệnh viện K.

Đại diện lãnh đạo Khoa Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ cho biết, bệnh ung thư đang có xu hướng tăng nhanh và ngày càng trẻ hóa. Tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ, đa số các ca mắc ung thư chủ yếu là ung thư phổi chiếm 28,3%; ung thư gan 11,7%; ung thư dạ dày 10,9%; ung thư vú 8,9%; ung thư đại trực tràng 8,7%. Việc Khoa Ung bướu triển khai thành công những kỹ thuật mới trong điều trị ung thư như: xạ trị, hóa trị, phẫu thuật, chăm sóc giảm nhẹ, phối hợp đa mô thức... và thực hiện được các phẫu thuật như: cắt thùy phổi, phẫu thuật vú, phẫu thuật tuyến giáp, u tuyến nước bọt... đã giúp Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ giảm được tỷ lệ bệnh nhân chuyển tuyến. Năm 2010, 84,6% bệnh nhân mắc ung thư đến bệnh viện phải chuyển tuyến, hiện nay tỷ lệ này giảm xuống còn khoảng 14%. Nhiều bệnh nhân được Bệnh viện chẩn đoán, điều trị ung thư sớm mang lại hiệu quả cao.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ đang và sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật từ Bệnh viện K. Trong tương lai, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ sẽ thành lập Trung tâm Ung bướu để bệnh nhân ung thư trong và ngoài tỉnh có thêm cơ hội điều trị tại địa phương ■



Nhầm đảm bảo nguồn nhân lực bác sĩ đến làm việc tại tỉnh Quảng Nam, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân địa phương, ngày 11/10/2013, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam Lê Phước Thanh đã ký Quyết định số 3116/QĐ-UBND ban hành Quy định tạm thời về chính sách thu hút đối với bác sĩ, bác sĩ nội trú, bác sĩ có trình độ sau đại học về làm việc tại các cơ sở y tế công lập thuộc tỉnh Quảng Nam.

Quy định chỉ rõ, đối tượng áp dụng là bác sĩ tốt nghiệp hệ chính quy từ các trường: Đại học Y – Dược Huế, Đại học Y – Dược

lần như sau: Bác sĩ tốt nghiệp loại trung bình, trung bình khá: 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng); Bác sĩ tốt nghiệp loại khá: 230.000.000 đồng (hai trăm ba mươi triệu đồng); Bác sĩ tốt nghiệp loại giỏi: 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng); Bác sĩ chuyên khoa cấp I, Thạc sĩ: 300.000.000 triệu đồng (ba trăm triệu đồng); Bác sĩ nội trú, bác sĩ chuyên khoa II: 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng); Tiến sĩ: 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng). Trường hợp bác sĩ về làm việc tại các bệnh viện thuộc Trung tâm Y tế huyện Nông Sơn, Tiên Phước, Hiệp Đức

QUẢNG NAM

BAN HÀNH CHÍNH SÁCH THU HÚT BÁC SĨ

PHAN CÔNG ĐUẨN

Trung tâm Truyền thông GDSK Quảng Nam

thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Y Hà Nội, tuổi đời dưới 45 tuổi, có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, lý lịch rõ ràng, chưa tham gia công tác hoặc đang công tác ở các tỉnh, thành phố trong cả nước, có nguyện vọng về làm việc tại tỉnh Quảng Nam (những trường hợp đặc biệt: chuyên gia đầu ngành, có nhiều kinh nghiệm, tuổi đời có thể trên 45 tuổi). Quy định này không áp dụng đối với bác sĩ được hỗ trợ đào tạo từ ngân sách tỉnh và bác sĩ đào tạo hệ chuyên tu, cử tuyển, đào tạo theo địa chỉ sử dụng.

Khi về làm việc tại các cơ sở y tế công lập thuộc tỉnh Quảng Nam, các bác sĩ được hưởng chính sách thu hút với mức hỗ trợ một

được tăng thêm 0,1 lần; làm việc tại các bệnh viện thuộc Trung tâm Y tế huyện Bắc Trà My, Nam Giang, Đông Giang được tăng thêm 0,2 lần; làm việc tại các bệnh viện thuộc Trung tâm Y tế huyện Nam Trà My, Phước Sơn, Tây Giang, được tăng thêm 0,4 lần (so với mức trên). Ngoài mức hỗ trợ trên, các bác sĩ còn được hỗ trợ tiền mua một lô đất theo giá nhà nước quy định (không qua đấu giá) để làm nhà ở tại địa phương nơi đến công tác (một lần/người) với mức 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng); trường hợp hai vợ chồng đều thuộc diện thu hút thì cả hai đều được hỗ trợ tiền mua một lô đất làm nhà ở theo mức trên nhưng tổng

mức hỗ trợ không vượt quá giá trị lô đất. Đồng thời, các bác sỹ được ưu tiên xét cử đi đào tạo chuyên khoa, chuyên sâu, đào tạo ở trình độ cao hơn.

Về nghĩa vụ và trách nhiệm, bác sỹ khi về công tác phải ký cam kết làm việc lâu dài tại tỉnh Quảng Nam với thời gian: 12 năm đối với bác sỹ; 16 năm đối với bác sỹ CKI, Thạc sỹ; 18 năm đối với bác sỹ nội trú, bác sỹ CKII, Tiến sỹ; có trách nhiệm chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự phân công, bố trí công tác của cấp có thẩm quyền, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Nếu vi phạm, đối tượng tham gia chính sách thu hút phải bồi thường gấp 2 lần kinh phí đã nhận khi không chấp hành sự phân công công tác; không phục vụ đủ thời gian làm việc theo cam kết; bị kỷ luật buộc thôi việc; đơn phương chấm dứt hợp đồng.

Việc tổ chức thực hiện chính sách thu hút bác sỹ do Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với

Sở Y tế và các ngành, đơn vị liên quan tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn bác sỹ ký hợp đồng cam kết làm việc lâu dài tại tỉnh Quảng Nam; ra quyết định tuyển dụng, bố trí công tác phù hợp với chuyên ngành đào tạo; lập thủ tục thực hiện chi trả tiền hỗ trợ cho bác sỹ theo quy định; quản lý sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả và thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định; thực hiện các thủ tục thu hồi tiền bồi thường vi phạm hợp đồng nộp ngân sách tỉnh; tiến hành khởi kiện dân sự các trường hợp không thực hiện bồi thường kinh phí theo quy định. Quy định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Việc Chủ tịch UBND tỉnh Lê Phước Thanh ký ban hành Quy định tạm thời về chính sách thu hút bác sỹ về công tác tại tỉnh Quảng Nam được xem là bước đột phá của tỉnh trong việc thu hút nguồn nhân lực, góp phần phát triển kinh tế, xã hội ■

39

BÁC SỸ TUYỂN TRÊN VỀ HỖ TRỢ TUYỂN DƯỚI

Thông tin trên được Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cho biết tại Lễ ra quân triển khai Đề án luân phiên cán bộ y tế đợt 1 trên địa bàn quận 6, quận 9, các huyện Củ Chi, Nhì Bè, Cần Giờ và Bình Chánh vào đầu tháng 12 năm 2013.

Theo Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh, trong đợt 1 này, có 31 bác sỹ thuộc các chuyên khoa hồi sức cấp cứu, ngoại tổng quát, chấn thương chỉnh hình, nhãn khoa, sản phụ khoa, nhi khoa, nội tổng quát, nhiễm, tai mũi họng của các bệnh viện: Bệnh viện Nguyễn Tri Phương, Bệnh viện Hùng Vương,

Bệnh viện Nhi đồng 1, Bệnh viện Nhi đồng 2, Bệnh viện Từ Dũ, Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi, Bệnh viện Đa khoa khu vực Thủ Đức, Bệnh viện Nhân dân Gia Định, Bệnh viện Nhân dân 115, Bệnh viện Cấp cứu Trưng Vương, Bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố Hồ Chí Minh và Bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh được đưa về bệnh viện tuyến quận huyện. Ngoài ra, còn có 8 bác sỹ của Bệnh viện quận 9, Bệnh viện huyện Nhì Bè và Bệnh viện huyện Bình Chánh về hỗ trợ nhân lực cho các trạm y tế phường xã ■

AN TOÀN *cho* NGƯỜI BỆNH

LÀ YẾU TỐ TIÊN QUYẾT NGAY TỪ KHI RA Y LỆNH

VÀ THỰC HIỆN Y LỆNH

MAI LIÊN

“An toàn người bệnh” là chủ đề Hội thảo Câu lạc bộ các bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Bạch Mai tổ chức mới đây tại Lào Cai. Hội thảo nhằm giúp các bệnh viện trao đổi kinh nghiệm, thảo luận về các vấn đề trong lĩnh vực an toàn người bệnh, phòng ngừa các sự cố y khoa, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh.

Đảm bảo an toàn cho người bệnh là trách nhiệm của mọi cơ sở y tế, mọi cán bộ lãnh đạo bệnh viện và cũng là sứ mệnh của mọi thầy thuốc. Tuy nhiên, chính cơ sở y tế lại là nơi dễ xảy ra nhiều rủi ro nhất cho người bệnh, vì đó là nơi sử dụng các phương pháp chẩn đoán và điều trị như sử dụng thuốc, hóa chất, vắc xin...; tiến hành phẫu thuật, thủ thuật xâm lấn... trong môi trường rất dễ lây nhiễm. Ở các bệnh viện lớn, cán bộ y tế thường xuyên bị áp lực do công việc quá tải và áp lực về mặt tâm lý, các sự cố không mong muốn là điều rất dễ xảy ra. Hiện chưa có một nghiên cứu hệ thống nào đánh giá đầy đủ về sai sót chuyên môn và sự cố y khoa song hầu hết các cơ sở khám chữa bệnh đều phải đương đầu với các sự cố ở các mức độ và ảnh hưởng khác nhau. Khi có sự cố không mong muốn xảy ra, cả người bệnh và thầy thuốc đều là nạn nhân, đặc biệt với người bệnh phải gánh chịu thêm hậu quả là ảnh hưởng đến sức khỏe, thậm chí là tính mạng. Vì thế, đặt sự an toàn người bệnh là yếu tố tiên quyết ngay từ khi ra y lệnh và thực hiện y lệnh.

Theo PGS.TS. Nguyễn Quốc Anh, Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai, các cơ sở y tế phải thiết lập hệ thống thu thập, báo cáo và quy

trình đánh giá sai sót chuyên môn, sự cố y khoa tại các khoa lâm sàng và toàn bệnh viện để xác định nguyên nhân gốc rễ, nguyên nhân có tính hệ thống và đánh giá các rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra với người bệnh để có biện pháp, hành động khắc phục, giảm thiểu sai sót và phòng ngừa rủi ro. Chỉ có nâng cao chất lượng khám chữa bệnh là cách tốt nhất phòng ngừa các sự cố y khoa và đem lại sự an toàn cho chính các thầy thuốc.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã cùng nhau chia sẻ những kinh nghiệm quý báu trong triển khai thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho người bệnh như kiểm soát nhiễm khuẩn tại Bệnh viện Bạch Mai; vấn đề sử dụng thuốc an toàn, hợp lý của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang; an toàn cho người bệnh trước, trong và sau phẫu thuật của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh; thực trạng và giải pháp tiêm an toàn cho người bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai...

Đề án Bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Bạch Mai được triển khai từ tháng 8/2009, tính đến nay đã có 18 bệnh viện tuyến tỉnh được lựa chọn trở thành bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Bạch Mai. Câu lạc bộ các bệnh viện vệ tinh ra đời từ năm 2010 với mục đích tạo một diễn đàn để Ban Giám đốc bệnh viện và các cán bộ quản lý trao đổi kinh nghiệm trong công tác quản lý bệnh viện. Từ đó đến nay, Câu lạc bộ đã tổ chức 6 lần Hội nghị với các chủ đề thiết thực như: Dinh dưỡng lâm sàng; Tăng cường chất lượng quản lý bệnh viện; Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện; Lựa chọn phát triển các kỹ thuật mũi nhọn chuyên sâu...■

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ TĨNH:

TRIỂN KHAI THÀNH CÔNG KỸ THUẬT MỔ NỘI SOI KHỚP GỐI



Phẫu thuật nội soi khớp gối cho bệnh nhân tại
Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh



Kiểm tra cho bệnh nhân trước khi mổ

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh đã triển khai thành công kỹ thuật mổ nội soi khớp gối. Đây là kỹ thuật khó được Bệnh viện Trung ương Huế chuyển giao cho Bệnh viện theo Đề án Bệnh viện vệ tinh.

BSCKI. Đinh Văn Bình, Khoa Chấn thương, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh cho biết, phẫu thuật nội soi khớp gối có thể giúp giải quyết các tổn thương bên trong của khớp gối như: thoái hóa khớp, đứt dây chằng chéo, dập rách sụn chêm, bể sụn khớp do chấn thương thể thao, tai nạn sinh hoạt, tai nạn

THU HÒA Trung tâm Truyền thông GDSK Hà Tĩnh

giao thông... Kỹ thuật này có ưu điểm ít xâm lấn so với mổ hở, xử lý chính xác những thương tổn bên trong khớp gối, vết sẹo nội soi nhỏ, thẩm mỹ hơn. Thời gian phục hồi ngắn, bệnh nhân cũng ít đau hơn, có thể ra viện sớm và đi lại sau 1 tuần. Nhờ đó, việc tập vật lý trị liệu và phục hồi chức năng khớp gối cũng thuận lợi và nhanh chóng hơn.

Tuy mới triển khai từ đầu tháng 11/2013 nhưng Khoa Chấn thương, Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã phẫu thuật nội soi khớp gối thành công cho 4 bệnh nhân. Sau mổ, 4 bệnh nhân phục hồi chức năng tốt. Từ khi kỹ thuật này được triển khai tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, bệnh nhân chấn thương khớp gối không phải chuyển tuyến, giảm gánh nặng về kinh tế nhưng vẫn được điều trị và chăm sóc tận tình ngay tại địa phương ■



Khai trương Trung tâm

ĐƯA TRUNG TÂM XẠ TRỊ UNG THƯ PHỔI CÔNG NGHỆ CAO VÀO HOẠT ĐỘNG

PHƯƠNG THU

Trung tâm xạ trị ung thư phổi công nghệ cao với các hệ thống máy hiện đại nhất trên thế giới đã chính thức đi vào hoạt động tại Bệnh viện Phổi Trung ương. Đây là khu công nghệ cao điều trị ung thư phổi thứ ba ở miền Bắc (1 ở Bệnh viện Bạch Mai và 1 ở Bệnh viện K).

Mỗi năm, Việt Nam có hơn 20.000 bệnh nhân ung thư phổi mới được phát hiện và có tới 17.000 trường hợp tử vong. Riêng tại Bệnh viện Phổi Trung ương, tính đến năm 2012, số người mắc bệnh ung thư phổi đến khám và điều trị lên tới 16.677 người. Các phương pháp điều trị ung thư phổi gồm phẫu thuật, hóa trị liệu, xạ trị liệu, miễn dịch trị liệu... Việc chọn lựa phương pháp điều trị phụ thuộc vào kích thước, vị trí, mô bệnh học của khối u, giai đoạn của bệnh, tổng trạng của bệnh nhân. Trong đó, phương pháp xạ trị là một phương pháp quan trọng và hiệu quả nhằm điều trị khỏi bệnh ung thư, cũng như loại bỏ các triệu chứng như đau đớn, chảy



Điều trị cho bệnh nhân tại Trung tâm xạ trị ung thư phổi công nghệ cao

máu hay tắc các cơ quan nội tạng quan trọng. Theo BSCKII. Tạ Chi Phương, Trưởng khoa Ung bướu kiêm Phó Giám đốc Trung tâm xạ trị ung thư phổi công nghệ cao, Bệnh viện Phổi Trung ương, sự ra đời của phương pháp xạ trị đã làm tăng cơ hội cứu sống bệnh nhân một cách rõ rệt, kéo dài tuổi thọ của người bệnh, đồng thời làm giảm thiểu các tác dụng phụ. Với các bệnh nhân không thể chỉ định hoặc không muốn mổ thì xạ trị là phương pháp tối ưu.

ĐẾN NĂM 2015, HÀ NỘI SẼ CÓ 20 PHÒNG KHÁM BÁC SỸ GIA ĐÌNH

Theo Đề án xây dựng và phát triển mô hình phòng khám bác sĩ gia đình giai đoạn 2013 - 2015 của Bộ Y tế, từ nay đến năm 2015, thành phố Hà Nội sẽ có 20 phòng khám bác sĩ gia đình.

Từ tháng 8/2012, Sở Y tế Hà Nội đã thực hiện thí điểm mô hình phòng khám bác sĩ gia đình tại Trạm Y tế xã Dục Tú, huyện Đông Anh với mạng lưới chuyển tuyến bao gồm Phòng khám của Trung tâm Y tế huyện Đông Anh và các bệnh viện: Bệnh viện Đa khoa huyện Đông Anh, Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội là tuyến cuối. Đến nay, Phòng khám đã khám và lập hồ sơ quản lý sức khỏe cho 144 bệnh nhân. Tính đến tháng 6/2013, số lượt bệnh nhân được hẹn khám lại là 726 bệnh nhân, số bệnh nhân quay lại theo hẹn là 713 bệnh nhân; số bệnh nhân theo dõi sau khi chuyển lên tuyến trên và có phản hồi là 13 bệnh nhân. Đáng chú ý, nhiều bệnh nhân tăng huyết áp, đái tháo đường, lao, ung thư... được đưa vào mô hình quản lý y học gia đình.

Trong năm 2013, Sở Y tế Hà Nội và Đại học Y Hà Nội tiếp tục thực hiện mô hình phòng khám bác sĩ gia đình tại Trạm Y tế thị trấn Cầu Diễn và Trạm Y tế xã Cổ Nhuế của huyện Từ Liêm ■

Trung tâm xạ trị ung thư phổi công nghệ cao có đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng có trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm và hết lòng vì người bệnh. Trung tâm được trang bị hệ thống thiết bị hiện đại nhập khẩu hoàn toàn từ Mỹ, châu Âu gồm hệ thống gia tốc tuyến tính xạ trị ung thư đa mức năng lượng Primus, hệ thống chụp cắt lớp vi tính và mổ phỏng (CT – SIM), đáp ứng toàn bộ các tiêu chuẩn nghiêm ngặt trong lĩnh vực điều trị ung thư bằng phóng xạ của thế giới và Việt Nam. Đây là hệ thống máy xạ trị công nghệ tiên tiến và hoàn toàn số hoá. Đồng thời, Trung tâm cũng được trang bị hệ thống quản lý bệnh nhân cao cấp, có thể sắp xếp lịch xạ trị một cách hợp lý nhất cho bệnh nhân, tránh tình trạng quá tải thời điểm khiến bệnh nhân

phải chờ đợi trong sự căng thẳng và mệt mỏi. Quá trình xạ trị cho mỗi bệnh nhân chỉ mất chưa đến 30 phút cho lần đầu tiên và 15 phút cho các lần kế tiếp, giúp bệnh nhân có nhiều thời gian nghỉ ngơi.

PGS.TS. Nguyễn Viết Nhung, Giám đốc Bệnh viện Phổi Trung ương cho biết, hiện nay, tình hình bệnh ung thư phổi ở Việt Nam vẫn còn khá nặng nề, số bệnh nhân đang ngày một tăng trong khi hệ thống thiết bị chữa bệnh của bệnh viện chưa hoàn thiện, chưa đáp ứng được nhu cầu của người bệnh. Việc ra đời Trung tâm xạ trị ung thư phổi công nghệ cao góp phần nâng cao hiệu quả khám chữa bệnh ung thư phổi, đồng thời giúp bệnh nhân được điều trị bằng phương pháp hiện đại, an toàn, ít đau đớn nhất ■

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum đã phối hợp với Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh phẫu thuật cắt bỏ khối u nặng 8,5 kg ở vùng ngực phải cho bệnh nhân Y Tổ (73 tuổi, trú tại Kon Rờ Bàng 1, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum) thành công

Ca mổ kéo dài hơn 3 tiếng đồng hồ. Kíp mổ gồm BS. Phạm Thanh Việt, BS. Dương Thanh Hà (Khoa Ngoại Chấn thương) và BS. Võ Văn Thiện, BS. Trần Quang Bằng (Khoa Gây mê hồi sức), Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum cùng sự hỗ trợ của TS. Phan Tôn Ngọc Vũ (Khoa Gây mê hồi sức), ThS. Trần Thanh Vy, ThS. Lê Quang Đình (Khoa Lồng ngực - Máu), Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh.

ThS. Trần Thanh Vy, Khoa Lồng ngực - Máu, Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh chia sẻ: Do khối u của bệnh nhân đã phát triển 13 năm nên trước khi mổ,

chúng tôi sợ nhất là mạch máu và thần kinh sẽ xâm lấn vào khối u. Điều này không chỉ khiến quá trình bóc tách khó khăn và phức tạp hơn mà còn gây nguy hiểm đến tính mạng bệnh nhân. May mắn, khối u chỉ chèn ép và đẩy mạch máu lệch ra phía trước nên việc bóc tách dễ dàng hơn. Hiện ca phẫu thuật đã thành công tốt đẹp. Khối u nặng 8,5 kg đã được lấy ra, mạch máu và thần kinh được bảo toàn không bị xâm lấn.

Theo BS. Võ Văn Thành, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum đã từng thực hiện bóc tách khối u cho một số bệnh nhân nhưng đây là lần đầu tiên Bệnh viện bóc tách khối u lớn trên bệnh nhân cao tuổi như thế này. Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum không chỉ có đội ngũ y, bác sĩ được đào tạo bài bản về chuyên khoa mà còn được trang bị nhiều máy móc, thiết bị hiện đại ■

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH KON TUM:

BÓC TÁCH THÀNH CÔNG KHỐI U 8,5 KG CHO BỆNH NHÂN 73 TUỔI

BẠCH THỊ VÂN

Trung tâm

Truyền thông GDSK
tỉnh Kon Tum



Khối u được bóc tách
đưa ra ngoài

PHÁT TRIỂN KỸ THUẬT HIỆN ĐẠI ĐIỀU TRỊ BỆNH CHO NGƯỜI CAO TUỔI



UYÊN THẢO

Trải qua 30 năm xây dựng và phát triển, Bệnh viện Lão khoa Trung ương ngày càng khẳng định vị trí, trở thành địa chỉ tin cậy trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Kỷ niệm 30 năm thành lập (15/11/1983 - 15/11/2013), Bệnh viện vinh dự đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất.

Bệnh viện Lão khoa Trung ương được thành lập trên cơ sở Viện Lão khoa thuộc Bệnh viện Bạch Mai. Bệnh viện là cơ sở y tế đầu ngành về bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, là tuyến cao nhất khám chữa bệnh, phòng bệnh và phục hồi chức năng cho

người cao tuổi trong phạm vi cả nước, đồng thời là cơ sở nghiên cứu khoa học, đào tạo nhân lực và chỉ đạo tuyến về chuyên ngành lão khoa. 30 năm qua, các thế hệ thầy thuốc Bệnh viện đã hết lòng phấn đấu, dày công học hỏi, lao động và cống hiến quên mình vì sức khỏe người cao tuổi. Bệnh viện thường xuyên cải tiến các quy trình khám chữa bệnh nhằm giảm bớt những khó khăn cho người cao tuổi khi đến khám bệnh. Đặc biệt, Bệnh viện đưa vào hoạt động các chương trình quản lý các bệnh mạn tính thường gặp ở người cao tuổi như chương trình quản lý tăng

huyết áp, đái tháo đường, bệnh Parkinson, sa sút trí tuệ.

Đồng thời, Bệnh viện phát triển các kỹ thuật cao, trong đó có những kỹ thuật lần đầu tiên được ứng dụng tại Việt Nam như trắc nghiệm thần kinh tâm lý; kỹ thuật gây xơ và laser nội tĩnh mạch trong điều trị bệnh suy tĩnh mạch; ghi đa ký giấc ngủ trong chẩn đoán các rối loạn về giấc ngủ, điện não đồ video trong chẩn đoán động kinh, điều trị phì đại tuyến tiền liệt bằng laser nội tuyến, laser phóng bên... GS.TS. Phạm Thắng, Giám đốc Bệnh viện Lão khoa Trung ương cho biết, số bệnh nhân cao tuổi đến khám chữa bệnh tại Bệnh viện ngày càng gia tăng. Trong năm 2013, Bệnh viện đã tiếp nhận 62.000 trường hợp đến khám chữa bệnh, tăng gấp 5 lần so với năm 2007 (năm đầu tiên Bệnh viện tách ra khỏi Bệnh viện Bạch Mai). Tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú là hơn 3.000 trường hợp và điều trị nội trú hơn 6.000 trường hợp.

Chú trọng hoạt động nghiên cứu khoa học, 30 năm qua, Bệnh viện đã tiến hành hơn 10 đề tài cấp nhà nước, cấp Bộ; hàng trăm đề tài nghiên cứu cấp cơ sở; trong đó, có những đề tài nghiên cứu quy mô lớn như “Điều tra tình hình bệnh tật và đặc điểm sinh sống của người già trên phạm vi toàn quốc”. Hàng trăm công trình nghiên cứu khoa học của Bệnh viện đã được công bố trên các tạp chí khoa học có uy tín trong và ngoài nước. Ngoài ra, có những nghiên cứu được tiến hành với sự hợp tác của các trung tâm lão khoa lớn trên thế giới như “Nghiên cứu về người trăm tuổi ở Việt Nam”, “Nghiên cứu các định lượng beta-amyloid và tau protein dịch não tủy trong chẩn đoán bệnh Alzheimer...

Ý thức được tầm quan trọng của công tác đào tạo, các cán bộ của Bệnh viện đã trực tiếp giảng dạy cho các đối tượng đại học và sau đại học. Mỗi năm, Bệnh viện tổ chức từ 5-10 lớp tập huấn về chuyên ngành lão khoa cho các bệnh viện tuyến dưới. Riêng

trong năm 2013, Bệnh viện đã tổ chức được 12 lớp. Đặc biệt, Bệnh viện đã phối hợp với Trường Đại học Strasbourg (Pháp) và Trường Đại học Y Hà Nội tổ chức thành công các lớp lão khoa cho các đối tượng là bác sĩ Việt Nam. Khóa đầu tiên đã tốt nghiệp năm 2012 với 27 bác sĩ được cấp bằng lão khoa của Đại học Strasbourg. Hiện tại, khóa thứ hai đang tiến hành đào tạo cho 50 bác sĩ tại thành phố Hồ Chí Minh. Các cán bộ Bệnh viện cũng đã tham gia hướng dẫn cho hơn 30 nghiên cứu sinh, hàng trăm thạc sĩ, bác sĩ nội trú, bác sĩ chuyên khoa II; đào tạo và chuyển giao kỹ thuật cho nhiều học viên đến học tập tại Bệnh viện. Nhiều cán bộ đã luân phiên về hỗ trợ và chuyển giao kỹ thuật chuyên môn cho các bệnh viện tuyến dưới theo Đè án 1816...

Để luôn xứng tầm là bệnh viện chuyên khoa đầu ngành về bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, trong thời gian tới, Bệnh viện sẽ tiếp tục duy trì và nâng cao hơn nữa chất lượng công tác khám chữa bệnh, đặc biệt cải tiến các quy trình khám chữa bệnh, tinh thần thái độ phục vụ; phát triển các kỹ thuật hiện đại trong chẩn đoán và điều trị các bệnh lý người cao tuổi... Đẩy mạnh phát triển chuyên ngành lão khoa trên phạm vi toàn quốc, nhất là trong việc tư vấn xây dựng các khoa lão tại các bệnh viện, các trung tâm điều dưỡng và phục hồi chức năng cho người cao tuổi. Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực lão khoa trong tương lai. Chú trọng công tác nghiên cứu khoa học cả về lão khoa cơ bản, lão khoa lâm sàng và lão khoa xã hội ■



SỰ KIỆN - NHẬN ĐỊNH

ThS. Cao Hưng Thái, Phó Cục trưởng Cục Quản lý Khám chữa bệnh,

Bộ Y tế: Để khắc phục tình trạng quá tải bệnh viện, ngành Y tế đã, đang và sẽ triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, bao gồm: đầu tư nâng cấp mở rộng cơ sở hạ tầng bệnh viện để tăng thêm giường bệnh cho các chuyên khoa ung bướu, ngoại - chấn thương, tim mạch, sản và nhi; thành lập và phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh, ưu tiên thành lập mạng lưới bệnh viện vệ tinh của 5 chuyên khoa: ung bướu, ngoại - chấn thương, tim mạch, sản và nhi theo hướng lấy một số bệnh viện tuyến trung ương, bệnh viện tuyến cuối của thành phố Hồ Chí Minh là bệnh viện hạt nhân; thí điểm mô hình phòng khám Bác sĩ gia đình; cung cố và hoàn thiện mạng lưới y tế xã; đẩy mạnh hoạt động y tế dự phòng; tăng cường công tác quản lý và nâng cao toàn diện chất lượng bệnh viện; xây dựng ban hành cơ chế chính sách và các quy định chuyên môn kỹ thuật; tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức của người dân và cộng đồng về các chủ trương chính sách, các quy định trong công tác khám bệnh, chữa bệnh...

PGS.TS. Mai Trọng Khoa, Phó Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai: Bệnh viện Bạch Mai đánh giá sự thành công của Đề án Bệnh viện vệ tinh thông qua một hệ thống các tiêu chí có thể lượng hóa và đo lường.

Cụ thể, đối với dự án chuyên ngành ung bướu, Bệnh viện Bạch Mai dựa vào 17 tiêu chí: Tỷ lệ bệnh nhân chuyển tuyến thuộc lĩnh vực ung thư; Tỷ lệ giảm tải bệnh nhân điều trị nội trú tại Trung tâm Y học hạt nhân và ung bướu Bệnh viện Bạch Mai; Số lượng bệnh nhân mắc bệnh ung thư được khám, quản lý ngoại trú; Số lượng bệnh nhân mắc bệnh ung thư được điều trị nội trú; Số lượng bệnh nhân mắc bệnh ung thư được hưởng dịch vụ kỹ thuật cao; Số lượng các đơn vị chuyên khoa ung thư được thành lập mới và hoạt động hiệu quả; Số các đơn vị tham gia xây dựng và áp dụng mô hình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế vào công tác quản lý, chuyên môn về ung thư; Số lượng các quy trình kỹ thuật, các phác đồ chẩn đoán, điều trị được xây dựng, phê duyệt và áp dụng thống nhất tại các bệnh viện vệ tinh; Số lượng các tiêu chuẩn đơn vị chuyên môn được xây dựng, phê duyệt và áp dụng thống nhất tại các bệnh viện vệ tinh; Số lượng các chương trình, tài liệu đào tạo về ung thư được biên soạn; Số lượng khoá đào tạo, tập huấn, hội thảo về ung thư được tổ chức; Số cán bộ được tham gia đào tạo, tập huấn, hội thảo về ung thư; Số kỹ thuật được chuyển giao cho các bệnh viện vệ tinh và mức độ áp dụng vào thực tế; Số bệnh nhân chuyển tuyến được thông tin hai chiều về kết quả khám và điều trị; Số lượng ấn phẩm truyền thông, giáo dục sức khỏe được biên soạn; Số cá nhân, đơn vị áp dụng công nghệ thông tin trao đổi chuyên môn, đào tạo; Hiệu quả hoạt động của các trang thiết bị được đầu tư từ Đề án.

CON SỐ ẤN TƯỢNG

70 cán bộ chuyên môn là những giáo sư, bác sĩ đầu ngành của Bệnh viện Nhi Đồng 2, Viện Tim mạch và Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình (thành phố Hồ Chí Minh) tham gia phẫu thuật tách rời cặp song sinh Phi Long và Phi Phụng, dính liền phần bụng và ngực (dính tim, gan, đường mật...) tại Bệnh viện Nhi Đồng 2.

20 là số ca các bác sĩ Bệnh viện Nhi Đồng 2 đã khám, hội chẩn và cùng các bác sĩ Bệnh viện Sản Nhi Đà Nẵng phẫu thuật cho các bệnh nhi bị thận niệu quản đôi, hẹp khúc nối bể thận, lỗ tiểu thấp, megaUreter, trào ngược bàng quang niệu quản tại Bệnh viện Sản Nhi Đà Nẵng. Đây là một trong những hoạt động khám bệnh và chuyển giao kỹ thuật phẫu thuật ngoại khoa về mảng niệu khoa theo Đề án 47/930.

5 bệnh nhân được phẫu thuật thành công nội soi khớp gối tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh. Đây là kỹ thuật được Bệnh viện Trung ương Huế chuyển giao bằng hình thức “cầm tay chỉ việc”.

400 đến 600 lượt người bệnh đã đến khám và điều trị mỗi ngày tại Bệnh viện Đa khoa huyện Phú Vang. Đây là một trong những bệnh viện tuyến huyện có lượng người bệnh đến khám, điều trị cao nhất của tỉnh Thừa Thiên - Huế.

1.707,75 tỷ đồng là số tiền Bộ Y tế dự kiến chi cho các hoạt động của Đề án bệnh viện vệ tinh. Trong đó, vốn Trung ương khoảng 712,23 tỷ đồng; đối ứng của địa phương khoảng 995,52 tỷ đồng.

3 chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình, tim mạch, ung bướu và một số chuyên khoa hỗ trợ khác là nội dung các lớp chuyển giao kỹ thuật theo Dự án Bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Trung ương Huế cho các bệnh viện vệ tinh: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thừa Thiên Huế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum và Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới- Quảng Bình.

40,970 tỷ đồng là khoản đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị y tế; cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng thực hiện Đề án Bệnh viện vệ tinh chuyên khoa Sản - Nhi trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.